|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT ĐẠI LỘC  **TRƯỜNG MG ĐẠI NGHĨA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số: 25/KH-MGĐN*Đại nghĩa, ngày 16 tháng 9 năm 2021*

**KẾ HOẠCH**

**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022**

Căn cứ Công văn số 1750/SGDĐT-GDMN ngày 15/9/2021 của Sở GDDT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 189/PGDDT-MN ngày 6/9/2021 của Phòng GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2021-2022; Trường MG Đại Nghĩa xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 như sau:

**I. Nhiệm vụ trọng tâm**

Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, chính quyền các cấp và của ngành; các văn bản quy phạm pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, quản trị nhà trường, đẩy mạnh tự chủ gắn với thực hiện dân chủ. Tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ; sẵn sàng ứng phó với tình hình, dịch Covid-19 diễn biến dịch phức tạp.

Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN; Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề *"Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm".*Tăng cường nề nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường.

Tập trung huy động trẻ 3-5 tuổi đến trường; đảm bảo tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần. Duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em năm tuổi; huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, duy trì củng cố, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi ( PCGDMNTNT).

Đảm bảo đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo và nâng cao chất lượng chuẩn nghề nghiệp theo quy định. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện tốt chủ đề của năm học: “ Xây dựng trường Mầm non an toàn, thân thiện”

**III. Nhiệm vụ cụ thể**

**1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp**

Nhà trường thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp, có phân công cụ thể cho các thành viên trong nhà trường thực hiện bên cạnh phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác..; Nhà trường đã chuẩn bị đầy đủ bình sát khuẩn, khử trùng tất cả các lớp học, hướng dẫn trẻ đeo khẩu trang để đón trẻ ngay đầu năm học bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng, chống dịch bệnh;

Thực hiện nghiêm túc theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/04/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN, kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và chỉ đạo có biện pháp khắc phục để đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần; phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường. Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, không để xảy ra tình trạng cán bộ, giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường.

Thực hiện đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra tình trạng ngô độc thực phẩm trong nhà trường.

Xây dựng bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư 06/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo đúng theo quy định của pháp luật, phù hợp với chuẩn mực đạo đức. Thể hiện được giá trị cốt lõi: nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, trung thực. Đảm bảo định hướng giáo dục đạo đức của trẻ; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người đứng đầu nhà trường.

Triển khai thực hiện lồng ghép Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ theo Kế hoạch số 26/KH-PGDĐT ngày 18/6/2021 của Phòng GDĐT.

**1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua**

**Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên trong chăm sóc, giáo dục trẻ; ngăn ngừa và kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo.**

**Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, đưa nội dung cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” thành hoạt động thường xuyên, phấn đấu xây dựng nhà trường chuyên nghiệp, nhiều nhà giáo có phẩm chất tốt, nghiệp vụ giỏi, phong cách đẹp. Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và phong trào chống rác thải nhựa trong trường học thành hoạt động thường xuyên, tạo môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn và lành mạnh.**

**Duy trì và thực hiện có hiệu quả bản ghi nhớ giao ước kết nghĩa với trường Mẫu giáo liên xã ĐắcPring-Đắcre huyện Nam Giang nhằm trao đổi thông tin, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, chia sẻ, hỗ trợ lẫn nhau cùng phát triển.**

Xây dựng giá trị cốt lõi của nhà trường, hướng tới xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn “Trường học hạnh phúc” song song với việc duy trì và củng cố trường đạt chuẩn quốc gia và đạt mức kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản **lý** giáo dục

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, tự chủ tự chịu trách nhiệm, đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn, giảm thiểu hồ sơ sổ sách. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của nhà trường theo Điều lệ trường mầm non. Tăng cường thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành, đảm bảo phát huy quyền dân chủ của cán bộ, viên chức và người lao động.

Thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và các loại báo cáo khác đúng quy định.Thực hiện tốt về công tác thống kê kế hoạch, văn thư lưu trữ. Thực hiện trao đổi văn bản hành chính điện tử, ứng dụng CNTT vào quản lý, trong dạy học, văn bản quản lý hành chính.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường tại Công văn số 1642/SGDDT ngày 17/8/2021; công văn 1745/SGDĐT ngày 1/9/2021T về việc chấn chỉnh thực hiện các khoản thu đầu năm học 2021 -2022 tránh tình trạng lạm thu và thu sai quy định.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định, quy chế tại đơn vị. Phối hợp chặc chẽ với các ban ngành, đoàn thể trong việc quản lý các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục; Phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ và các tổ chức đoàn thể tại địa phương, công khai tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông về các nhóm, lớp được cấp phép. Đẩy mạnh hơn nữa công tác kiểm tra nội bộ đảm bảo theo kế hoạch và chất lượng.

**3. Phát triển mạng lưới trường lớp, tăng tỷ lệ huy động trẻ; tăng cường cơ sở vật chất**

**a. Phát triển số lượng**

***\* Chỉ tiêu***

Tổng số lớp: 16 lớp.

Tổng số trẻ huy động ra lớp: 471/523 Tỷ lệ: 90%

+ Chia theo từng độ tuổi như sau:

Trẻ 5 tuổi: 182/182 Tỷ lệ 100%

Trẻ 4 tuổi: 164/164 Tỷ lệ 100%

Trẻ 3 tuổi: 125/177 Tỷ lệ 71%

Trong đó: 16/16 lớp bán trú, 471/523 trẻ bán trú, tỉ lệ 100%.

\* Nhóm trẻ tư thục: 7 nhóm, lớp (Có giấy phép) tổng số trẻ: 92 trẻ.

**b. Mạng lưới trường lớp**

Trường gồm 2 cụm lớp:

Cụm chính: Thôn Hòa Bắc, gồm 8 lớp (2 lớn, 3 nhỡ, 3 bé,) với 210 trẻ.

Cụm lẽ: Thôn Liên Thuận, gồm 8 lớp (3 lớn, 3 nhỡ, 2 bé) 245 trẻ

**c. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Đầu tư, nâng cấp các công trình hạng mục, trang thiết bị, đồ dùng dạy học, cải tạo cảnh quang sư phạm xanh, sạch, đẹp và an toàn, bổ sung đồ chơi ngoài trời ở 2 cụm trường. Nâng cấp công trình vệ sinh, sửa chữa hệ thống nước sạch đảm bảo để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tích cực tham mưu kinh phí từ các tổ chức từ thiện, các nhà hảo tâm, vận động phụ huynh…tăng cường CSVC đủ điều kiện nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Tiếp tục duy trì, củng cố công tác kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được công nhận vào tháng 12/2019.

**4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi**

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT về Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tập trung nguồn lực để đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PDGD, XMC một cách hiệu quả và phấn đấu hoàn thành Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2021.

Phối hợp với các trường THCS, Tiểu học trên địa bàn xã để thực hiện công tác điều tra, xử lý số liệu chính xác, kịp thời, đầy đủ, không bỏ sót đối tượng.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để đón Đoàn kiểm tra của Sở GDĐT về kiểm tra công tác Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi năm 2021.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và các chế độ chính sách khác đối với trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

**5. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ**

**5.1. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em**

**a) Công tác nuôi dưỡng trẻ tại trường**

Tổng số trẻ bán trú: 471 trẻ.

Trong đó: Tiền ăn 16.000đ/cháu/ngày; gạo: 1 lạng/cháu /ngày.

Tiền điện, ga, phụ phí: 45.000đ/cháu/tháng

Tiền lương cấp dưỡng và phục vụ: 70.000đ/cháu/ tháng.

Cơ cấu các chất dinh dưỡng: P: 13-20% năng lượng khẩu phần

L: 25-35% năng lượng khẩu phần

G: 52-60% năng lượng khẩu phần

Nước uống 1,6-2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn)

Nhu cầu calo tại trường một ngày 615-726 Kcal.

Số bữa ăn trẻ MG tại trường: 1 bữa chính và 1 bữa phụ.

**b) Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ tại trường**

- 100% trẻ đến trường được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng.

- Phấn đấu đến cuối năm trẻ bình thường đạt trên 95%.

- Giảm tỷ lệ trẻ SDD đến cuối năm dưới 0.5%.

- 100% số trẻ được kiểm tra và khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm.

**c)** **Tổ chức chuyên đề, hội thi về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng**

**\* Chuyên đề trường:** Nâng cao kỹ năng chăm sóc trẻ

**\* Chuyên đề tổ:**

- **Tổ Lớn:** Nâng cao chất lượng bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ

- **Tổ Nhỡ, Bé:** Chế biến món ăn mới (nhân viên cấp dưỡng)

**\* Hội thi:**

- Tổ chức hội thi “Bé với kỹ năng sống” cấp trường.

- Chăm sóc, vệ sinh răng miệng cho trẻ “Những nụ cười xinh”

***+ Biện pháp***

Duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú. Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa, tận dụng nguồn thực phẩm tại địa phương. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình GDMN.

Thực hiện nghiêm túc hợp đồng thực phẩm, kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và công tác vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2018 của Bộ y tế, tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

Phối hợp với trạm Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em. Thực hiện nghiêm túc quy định về công tác y tế trường học. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe ban đầu và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới, phấn đấu cuối năm có 95% trở lên trẻ em phát triển bình thường về cân nặng và chiều cao.

Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm. Tăng cường tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa cho trẻ, đặc biệt là phòng chống dịch bệnh Covid-19.

**5.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN**

***5.2.1. Thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp***

Nhà trường tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo  
hướng đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi quy định tại chương trình GDMN,  
phù hợp với điều kiện và bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19; Thực hiện Phương án thực hiện Chương trình GDMN năm học 2021-2022 trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 theo Công văn số 168/PGDĐT-MN ngày 10/8/2021 của Phòng GDĐT. Nhà trường hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ em trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19.

Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: nhà trường hướng dẫn giáo viên lựa chọn những nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết, ưu tiên tổ chức các hoạt động giáo dục giúp trẻ em đạt những kết quả mong đợi để chuẩn bị sẵn sàng vào học lớp Một; đảm bảo trẻ em mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN khi kết thúc năm học.

***5.2.2. Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi***

100% lớp thực hiện chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung của chương trình GDMN và theo Công văn số 146/PGDĐT-MN ngày 21/6/2021 của Phòng GDĐT về việc “Triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung và Chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo”. Tiếp tục tổ chức cho trẻ làm quen tiếng Anh đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp giáo dục theo định hướng “Lấy trẻ làm trung tâm”; tạo cơ hội cho trẻ tích cực trải nghiệm, khám phá, sáng tạo chú trọng giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ. Phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng để đảm bảo điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Đẩy mạnh thực hiện phương châm giáo dục “học thông qua vui chơi, trải nghiệm”; thực hiện lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, giáo dục kỹ năng sống, đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”.

Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ theo 5 lĩnh vực ở cuối mỗi độ tuổi đạt khá trở lên, trẻ mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng sống, giao tiếp tốt, lễ phép, thân thiện với mọi người. Chất lượng trẻ đạt được ở cuối các độ tuổi:

5 tuổi đạt từ: 90% đến 97%

4 tuổi đạt từ: 88% đến 94%

3 tuổi đạt từ: 85% đến 92%

Tỷ lệ Bé ngoan: 85% trở lên; Tỷ lệ chuyên cần: 90% trở lên.

\* **Chuyên đề và hội thi**

**- Chuyên đề trường:** LQVH, LQVT

**- Chuyên đề tổ:**

**+ Tổ Lớn:** LQVT, LQCC, Tạo hình

**+ Tổ Nhỡ:** LQVH, Tạo hình, KPKH

**+ Tổ Bé:** KPKH, LQVH

**- Hội thi:** Tổ chức Hội thi “ Trang trí lớp và làm đồ dùng dạy học”

**6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

Tổng số: 48 CB-GV-NV.

Trong đó: Biên chế: 36; HĐDH: 3; HĐNH: 9

\* Theo vị trí việc làm: đảm bảo.

Tổng số giáo viên: 32 ; Tỷ lệ GV/lớp: 2GV/lớp

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: (trừ BV, CD):

+ Đại học:  31/36 ; Tỉ lệ: 86%

+ Cao đẳng: 1/36 ; Tỉ lệ: 3 %

                + Trung cấp: 5/36 ; Tỉ lệ: 13%

Trình độ chính trị: Trung cấp: 04

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Tập trung nguồn lực bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ, khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu có trên mạng internet…

Bồi dưỡng chuyên môn cho tất cả GV trong trường, chú ý một số GV mới, cung cấp đầy đủ tài liệu tham khảo để GV phát huy sáng tạo trong việc lên chương trình, thực hiện tốt việc lấy trẻ làm trung tâm, lấy ý tưởng từ trẻ để xây dựng chương trình phù hợp.

Quán triệt tinh thần thực hiện nội quy, nề nếp, quy chế chuyên môn, Điều lệ trường mầm non, CB-GV-NV tham gia học chính trị hè, học bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn đầy đủ.

Tổ chức hội thi “Trang trí lớp và làm đồ dùng dạy học”.

Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đúng theo quy định tại Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

**7. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

**Nhà trường tích cực trong việc huy động các tổ chức, cá nhân, các mạnh thường quân đầu tư công tác xã hội hóa giáo dục để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm đảm bảo các yêu cầu phát triển GDMN.**

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và chăm sóc, giáo dục trẻ để nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng đổi mới.; lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong nhà trường đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN. Xây dựng phương án triển khai các hoạt động tuyên truyền công tác chăm sóc nuôi dạy trẻ tại nhà, video các trò chơi phát trực tuyến thông qua Zalo, Messenger, facebook, Website của nhà trường …trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh Covid-19, Duy trì và hoạt động có hiệu quả Website của nhà trường, thường xuyên cập nhật bài viết và các hoạt động. phát huy tối đa hiệu quả Website của nhà trường. Thường xuyên duy trì hoạt động của camera an ninh khu vực cổng trường, sân trường.Tăng cường sử dụng các phần mềm để hỗ trợ công tác quản lý, thống kê số liệu mầm non  
CBQL, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và hỗ trợ nâng cao chất lượng tổ chức giáo dục trẻ tại đơn vị.

**9. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ GDĐT, Sở GDDT về đổi mới và phát triển GDMN. Gắn truyền thông với việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn và tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu, có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Thường xuyên viết bài tuyên truyền, đăng hình ảnh hoạt động lễ hội và các hoạt động chăm sóc giáo dục trên webside của nhà trường, của Phòng GDĐT nhằm tuyên truyền hoạt động nhà trường đến cha mẹ trẻ và cộng đồng.

Thường xuyên phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**10. Công tác thi đua, khen thưởng**

**\* Về các danh hiệu thi đua**

**a. Tập thể:**

Đề nghị Tập thể lao động xuất sắc

Đạt chuẩn phổ cập GDMNTE5T năm 2021

Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021

Công đoàn: Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021

Chi đoàn: Xuất sắc

**b. Cá nhân:**

Lao động tiên tiến trở lên: 35/37 Tỷ lệ: 94%

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở trong tổng số LĐTT: 6 Tỷ lệ: 17%

Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: 1 Tỷ lệ: 0,3%

Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 28/32 GV Tỷ lệ: 88%

CB, GV, NV viết SKKN cấp trường Tỷ lệ: 87.%

SKKN Cấp huyện: 8

**\* Về khen thưởng:**

Tập thể: Bằng khen UBND Tỉnh

Cá nhân: Bằng khen UBND Tỉnh: 01

Giấy khen UBND Huyện : 01

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GDĐT (để báo cáo);  - BGH, Các tổ chuyên môn (để thực hiện);  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Trần Thị Cận** |